TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 107/2019/HS-ST.
Ngày: 27 - 11- 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiều
Ông Nguyễn Xuân Trường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2019/TL-HSST ngày 14 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với:

- *Bị cáo:* Trần Tiến Đ, sinh năm 1997 tại huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 3, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 314 do Công an huyện Đ, Thành phố Hà Nội lập ngày 30/9/2019; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2019 đến 03/10/2019; tạm giam: không; bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Giang Văn T, sinh năm 1969; nơi cư trú: Cụm 1, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Anh Hoàng Cao V, sinh năm 1999; nơi cư trú: Cụm 2, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Lê Văn P, sinh năm 1996; nơi cư trú: Cụm 9, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 27/9/2019, Trần Tiến Đ sinh năm 1997 ở cụm 3, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội đang ở nhà thì có một người tên là Nam ở xã Trung Châu gọi điện cho Đ hỏi mua 500.000 đồng ma tuý đá, Đ bảo Nam giờ chưa có để đến chiều. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Nam tiếp tục gọi điện cho Đ hỏi có ma tuý chưa, Đ nói có rồi và hẹn Nam khoảng 20 phút sau gặp nhau ở khu vực sân bóng đường đi xuống bến phà Chu Phan thuộc Cụm 12, xã Thọ An, huyện Đ, Thành phố Hà Nội để giao ma tuý và nhận tiền. Sau đó, Đ điều khiển xe máy BKS 29V3 - 37456 đi đến xóm Ấp Nhập thuộc Cụm 12, xã Thọ An gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ tên, địa chỉ và mua 01 túi ma tuý đá với giá 300.000 đồng của người đàn ông này để bán lại cho Nam với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, Đ điều khiển xe máy trên đến đầu dốc đê gần sân bóng thuộc Cụm 12, xã Thọ An để đợi Nam giao ma tuý và nhận tiền nhưng chưa kịp giao ma tuý thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang và thu giữ túi ma tuý trên cùng 01 chiếc điện thoại di động có số thuê bao 0387615574; 01 chiếc điện thoại di động có số thuê bao 0981480471 và 01 xe máy biển kiểm soát 29V3-37456.

Tại kết luận giám định số 6239/KLGĐ-PC09 ngày 04/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma tuý loại Methamphetarnine, khối lượng: 0,211 gam.

Về vật chứng: Ngày 27/9/2019, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 túi ma tuý Methamphetamine và 01 xe máy biển kiểm soát 29V3-37456, 01 chiếc điện thoại di động có thuê bao 0387615 574 và 01 chiếc điện thoại di động có thuê bao 0981480471. Ngày 11/10/2019, cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Giang Văn T sinh năm 1969 ở Cụm 1, xã Liên Hiệp, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội 01 chiếc xe máy mang biển kiểm soát 29V3-37456.

Bản Cáo trạng số 110/CT-VKS-ĐP ngày 12/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội truy tố Trần Tiến Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Tiến Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong quá trình điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố Trần Tiến Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tiến Đ từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Đ. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu xanh - đen có số thuê bao 0981480471, trả lại cho Đ 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu đen - xám có số thuê bao 0387615 574. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra trên địa bàn huyện Đ, Thành phố Hà Nội nên việc khởi tố, tuy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đ, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành, nội dung các quyết định theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa Trần Tiến Đ khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, vật chứng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Do hám lời nên khoảng 15 giờ 30 ngày 27/9/2019, tại khu vực dốc đê gần sân bóng thuộc Cụm 12, xã Thọ An, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Trần Tiến Đ đang cất giữ trái phép 01 túi ma tuý Methamphetamine, có khối lượng 0,211 gam với mục đích để bán kiếm lời, Đ bán cho một nam thanh niên tên là Nam với giá 500.000 đồng. Khi Đ đang chờ Nam để giao ma tuý và nhận tiền nhưng chưa giao ma tuý thì bị Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng. Như vậy hành vi của Trần Tiến Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Trần Tiến Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng. Tệ nạn ma túy là vấn đề nhức nhối của xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 của Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, chưa thu lời tiền bán ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Đ theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy mang biển kiểm soát 29V3-37456 Công an thu của Trần Tiến Đ là xe của ông Giang Văn T. Ông T cho anh Hoàng Cao V (là cháu) mượn để đi

lại, sau đó anh V cho Đ mượn. Ông T và anh V không biết Đ mượn xe máy sử dụng vào việc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Giang Văn T là có căn cứ.

Đối với gói ma túy Đ khai bán cho Nam ở xã Trung Châu là Đ mua của một người đàn ông ở xóm Ấp Nhập thuộc Cụm 12, xã Thọ An. Ngoài ra lời khai của Đ không có tài liệu nào khác nên không điều tra làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định ma túy dạng Methamphetamine thu của Đ, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số thuê bao 0981480471 Đ sử dụng vào việc liên lạc mua bán ma túy, còn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen – xám có số thuê bao 0387615 574 Đ sử dụng vào việc liên lạc cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ được trả lại cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Tiến Đ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời giam tạm giữ từ ngày 27/9/2019 đến 03/10/2019.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo Trần Tiến Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen – xám có thuê bao 0387615574 (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2019 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có thuê bao 0981480471 thu của Trần Tiến Đ (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2019 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội).

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói niêm phong sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố Hà Nội, có chữ ký và chữ viết của Trần Tiến Đ, chữ ký và chữ viết của cán bộ giám định, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2019 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Tiến Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Tiến Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Cơ quan THAHS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết